

Số: 12/KH-UBND

Yên Phú, ngày 16 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công
xã Yên Phú năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 26/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Hưng Yên năm 2024; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 15/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Hưng Yên năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Yên Phú ban hành Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chỉ thị số 06/CT-CTUBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Hưng Yên, phấn đấu Chỉ số PAPI của xã năm 2024 tăng bậc so với năm 2024.

b) Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của bộ máy chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở, xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, thống nhất, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân.

c) Xác định cụ thể trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao Chỉ số PAPI của xã; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước, của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAPI.

2. Yêu cầu:

a) Kế hoạch được triển khai đồng bộ trên địa bàn xã. Quá trình thực hiện cần kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn giữa các cán bộ, công chức và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của xã.

b) Tổ chức các hoạt động thực chất, hiệu quả; kết hợp với các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, dân vận chính quyền, xây dựng và

thực hiện dân chủ sơ sở; linh hoạt trong quá trình thực hiện phù hợp với các điều kiện thực tế của mỗi đơn vị, mỗi lĩnh vực.

c) Tổ chức thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi đến cả hệ thống chính trị, toàn xã hội, thực hiện tốt yêu cầu; thấu hiểu, chia sẻ và kịp thời giải quyết các vướng mắc, bức xúc của Nhân dân, của tổ chức và cá nhân; đánh giá đúng thực trạng, xây dựng Kế hoạch thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số PAPI của xã.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương gắn với các nội dung của Chỉ số PAPI, cụ thể:

1.1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”:

a) Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn về bầu cử; tuyên truyền, phổ biến thông tin về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức... ở xã.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tập trung trọng tâm tuyên truyền đến người dân về những nội dung chính quyền phải công khai để người dân biết; nội dung người dân được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát và quyết định; nội dung người dân được tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; nội dung người dân được quyền giám sát... phổ biến và mở rộng các kênh giao tiếp thông tin với người dân qua các hình thức ứng dụng trực tuyến, thư điện tử...

c) Tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc quyền của người dân. Đặc biệt, đối với những khoản đóng góp (*xã hội từ thiện, xây dựng, sửa chữa công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới...*), đảm bảo nguyên tắc dân chủ, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp; có giám sát của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra Nhân dân.

d) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

1.2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”:

a) Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời các thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý dưới nhiều hình thức truyền thông, mạng xã hội để người dân thuận tiện trong việc tra cứu và sử dụng thông tin theo quy định; công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tổ chức các cuộc gặp tiếp xúc, đối thoại với nhân dân để lấy ý kiến tham gia vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước tại xã.

b) Thực hiện điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hằng năm theo đúng quy định, hướng dẫn của tỉnh; thực hiện công khai danh sách hộ nghèo tại trụ sở UBND xã, điểm sinh hoạt cộng đồng thôn, khu dân cư... đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung công khai, địa điểm công khai. Công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để Nhân dân biết, Nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

c) Thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể để Nhân dân được biết và giám sát; việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Tăng cường công tác giám sát của HĐND xã, các đoàn thể và Nhân dân; kịp thời ngăn chặn những dấu hiệu tiêu cực, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

d) Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất; công khai kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở thôn. Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại UBND cấp xã.

1.3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”:

a) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo, pháp luật hòa giải ở cơ sở trên địa bàn. Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại xã thực hiện tốt việc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên theo quy định; tập trung giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

b) Tổ chức đối thoại với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư khi phát sinh nội dung, vấn đề bức xúc trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, những nội dung khác người dân quan tâm và UBND xã xác định cần tổ chức đối thoại.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật với người dân, đẩy mạnh mô hình trợ giúp pháp lý, phát huy tối đa năng lực của tổ hòa giải ở cơ sở; giới thiệu, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ người dân tiếp cận các dịch vụ tư pháp khi người dân có nhu cầu; phối hợp hiệu quả với Tòa án nhân dân các cấp trong việc giải quyết hiệu quả các tranh chấp dân sự đảm bảo đúng quy định của pháp luật, dứt điểm, thấu tình đạt lý.

1.4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”:

a) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để cán bộ, công chức, biết, thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có chính sách và cơ chế bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hằng năm của xã trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức, hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã (*Bộ phận Một cửa các cấp*) để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao chất lượng hoạt động. Đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, chống phiền hà, sách nhiễu trong lĩnh vực y tế, giáo dục.

c) Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển đối với đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

1.5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”:

a) Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai quy trình, thời gian thực hiện, minh bạch phí, lệ phí, công khai kết quả giải quyết TTHC. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận một cửa; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, trách nhiệm của công chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân.

b) Niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, Chủ tịch UBND xã tại Bộ phận Một cửa theo đúng quy định.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách TTHC.

1.6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”:

a) Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh của mạng lưới y tế tuyến xã: Cải tiến quy trình quản lý trong lĩnh vực khám, chữa bệnh, y tế dự phòng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám chữa bệnh nhằm cắt giảm, đơn giản hóa TTHC. Tăng cường đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế nhằm phát triển người tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu được giao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC trong lĩnh vực cấp thẻ bảo hiểm y

tế và thực hiện có hiệu quả tin học hóa trong khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế.

b) Cải thiện chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học công lập: Cải thiện chất lượng giáo dục; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học cho các nhà trường. Tiếp tục đầu tư, xây dựng, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường để đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phẩm chất đạo đức. Thiết lập các kênh thông tin để thường xuyên liên hệ trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh; tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn để phân tích, đánh giá và xây dựng các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao sự hài lòng trong lĩnh vực giáo dục.

c) Cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản: Đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm của xã; Tăng cường tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân chủ động thực hiện đầu tư theo hướng xã hội hóa trong việc cải tạo, làm mới hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng đèn Led tiết kiệm điện năng. Nâng cao chất lượng cấp nước sạch; đường giao thông nông thôn; công trình văn hóa, thể thao; công trình bảo vệ môi trường nông thôn; điện nông thôn; các công trình giáo dục, y tế.

d) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các Chương trình phối hợp hoạt động giữa chính quyền cơ sở, các đoàn thể và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân vững mạnh; thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa cháy. Duy trì các mô hình tự quản hiệu quả tại thôn; tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; không để xảy ra các hoạt động tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

1.7. Nội dung “Quản trị môi trường”:

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho người dân; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (*nhất là nguồn nước và không khí*); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải.

b) Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải rắn. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành

phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường.

1.8. Nội dung “Quản trị điện tử”:

a) Phổ biến, tuyên truyền để người dân được biết và ứng dụng Cổng Thông tin điện tử của xã. Nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử của xã; đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của cổng thông tin điện tử; công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

b) Tiếp tục triển khai cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự thuận tiện trong tiếp cận và sử dụng thông tin của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường các hình thức tuyên truyền và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

c) Tuyên truyền tới người dân về tiện ích mạng Internet; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật.

d) Tiếp nhận đầy đủ ý kiến, câu hỏi, yêu cầu của người dân trên Cổng/Trang Thông tin điện tử; đảm bảo đăng tải kịp thời phản hồi của UBND xã đối với các vấn đề khúc mắc của tổ chức, công dân.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể: Theo Phụ lục đính kèm.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền:

a) Tăng cường các kênh truyền thông, hình thức truyền thông, thời lượng truyền thông, tần suất truyền thông tới cộng đồng, tới các khu vực dân cư, tới tận người dân. Khuyến khích các phương thức truyền thông mới, phù hợp với điều kiện kinh tế, trình độ, xu hướng của từng khối đối tượng và khu vực dân cư. Chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin chính thống; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

b) Nội dung tuyên truyền: Tập trung tuyên truyền về chính sách, pháp luật trong những lĩnh vực gần gũi, sát với đời sống người dân; quyền lợi, nghĩa vụ của người dân trong quá trình sinh sống, học tập, làm việc tại địa phương; trách nhiệm tham gia các hoạt động và đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền cơ sở; Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan và của Nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã; phổ biến những nỗ lực của xã trong vận hành chính quyền, thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; những thành quả trong phát triển kinh tế - xã

hội của tỉnh và địa phương; quan điểm, thái độ, quyết tâm và kết quả tỉnh đã đạt được trong thực hiện an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình của chính quyền...

c) Tuyên truyền tới đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động về mục đích, ý nghĩa, kết quả Chỉ số PAPI của xã năm 2023 và những năm qua; chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm đối với các nội dung tại Chỉ số PAPI; từ đó xác định trách nhiệm của cán bộ, công chức, các tổ chức và cá nhân trong việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch:

Chủ động, tăng cường kiểm tra đối với cán bộ, công chức, đơn vị trực thuộc; chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các thiếu sót, tồn tại trong thực hiện chức trách, thực thi công vụ của các tổ chức, cá nhân trong cơ quan nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1, Thường trực UBND xã

- Chủ tịch UBND xã, trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về việc thực hiện Kế hoạch của UBND huyện về nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của xã năm 2024, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm của xã.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cụ thể của kế hoạch này, tổng hợp kết quả thực hiện theo ngành, lĩnh vực gửi các phòng, ngành chủ trì.

- Thường xuyên đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, trực tiếp chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác; chủ động phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra trên địa bàn xã trong việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào tiêu chí xác định Chỉ số PAPI hằng năm của xã.

- Giải trình và chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về kết quả khảo sát của PAPI tại các thôn trên địa bàn xã.

2) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp với UBND xã trong việc tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chỉ số PAPI và trách nhiệm của chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch nhằm nâng cao Chỉ số PAPI của xã theo hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện.

3) Công chức địa chính xây dựng

Phối hợp phòng Tài nguyên và môi trường và các ngành, đơn vị liên quan có giải pháp đẩy nhanh thời gian và tiến độ giải quyết các TTHC liên quan đến lĩnh vực đất đai; nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ

quan nhà nước trong lĩnh vực đất đai.

4. Văn phòng UBND xã

- Là đầu mối kiểm soát TTHC, cần tăng cường công tác kiểm soát TTHC, thực hiện chế độ báo cáo kết quả giải quyết TTHC theo quy định, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành thực hiện nghiêm yết công khai TTHC, các khoản phí, lệ phí giải quyết TTHC theo quy định

- Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình trong việc thực hiện các nội dung của kế hoạch. Nếu cán bộ, công chức nào không nghiêm túc triển khai thực hiện hoặc thực hiện không đến nơi đến chốn phải báo cáo trực tiếp Chủ tịch UBND xã hoặc Phó Chủ tịch UBND xã xem xét, chỉ đạo, giải quyết.

- Phối hợp với ban Văn hóa Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kế hoạch; đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để nhân dân biết, giám sát.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý nghiêm các cán bộ, công chức xã có biểu hiện, hành vi tiêu cực, những thiếu sót trong thi hành nhiệm vụ.

5. Công chức tài chính – kế toán xã

- Chủ trì phối hợp với văn phòng UBND xã bố trí nguồn kinh phí hợp lý để triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc công khai thu, chi quyết toán ngân sách theo quy định.

6. Công chức Tư pháp – hộ tịch xã

- Tiến hành kiểm tra, rà soát văn bản QPPL và các quyết định hành chính theo đúng quy định.

- Tham mưu cho UBND xã văn bản chỉ đạo ban ngành thuộc UBND xã triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung xử lý khiếu nại, tố cáo.

- Chủ trì phối hợp với ban văn hóa xã tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt là Luật phòng chống tham nhũng đến đông đảo người dân nắm được nhằm tăng cường vai trò giám sát của người dân và sự vào cuộc của người dân trong công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương.

7. Ban Công an xã

Đề nghị tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy. Đổi mới công tác tuyên truyền,

vận động nhằm huy động sự tham gia tích cực của toàn dân trong công tác phòng chống tội phạm, ma túy.

8. Ban Chỉ huy quân sự xã

Tham mưu làm tốt công tác đảm bảo an ninh quốc phòng, trực sẵn sàng chiến đấu; tham mưu làm tốt công tác quân sự trên địa bàn xã; tham mưu làm tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã không để xảy ra thiệt hại lớn về người và của.

9. Ban văn hóa – xã hội

- VH TT và TDTT tăng cường công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Đặc biệt là tuyên truyền về Luật phòng chống tham nhũng, tuyên truyền quy chế dân chủ cơ sở đến đông đảo để nhân dân nắm được, để dân biết, dân làm, dân kiểm tra và cùng tham gia vào công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn xã; tuyên truyền Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công xã.

- LĐTB&XH: Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền chính sách BHYT trong nhân dân; Làm tốt các chế độ, chính sách cho các đối tượng chính sách xã hội theo quy định; Tham mưu làm tốt công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn...

10. Trưởng các thôn

Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong kế hoạch này, nhất là công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Đặc biệt là tuyên truyền về Luật phòng chống tham nhũng, tuyên truyền quy chế dân chủ nhằm tăng cường sự tham gia giám sát của người dân đối với hoạt động của chính quyền địa phương.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn xã Yên Phú năm 2024, yêu cầu các ban ngành đoàn thể, cán bộ công chức nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Các ban, ngành đoàn thể xã, trưởng thôn;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Nghiệp

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ
VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ Y NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 16/01/2024 của UBND xã Yên Phú)

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tham gia của người dân	a) Tri thức công dân	- Tham gia, góp ý vào dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; - Ban hành hướng dẫn về bầu cử Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân	Triển khai, ban hành đầy đủ	Công văn, Hướng dẫn	Văn phòng UBND xã	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, cán bộ, công chức	Khi có văn bản của cấp trên yêu cầu
			- Phối hợp cung cấp thông tin về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để các cơ quan truyền thanh, báo chí thực hiện tuyên truyền, phổ biến; - Đăng trên cổng/trang thông tin về cách thức, thủ tục để người dân thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.	- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ trên các phương tiện thông tin, đại chúng - Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để người dân được biết và tìm hiểu; - Người dân và doanh nghiệp nắm đầy đủ các thông tin để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.	Bài đăng các thông tin	Công chức văn hóa xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ, công chức các thôn	Khi có chủ trương, chính sách mới
			Công khai Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hưng Yên, của huyện Yên Mỹ (các nội dung có liên quan) để lấy ý kiến cử tri trên địa bàn	Công khai đầy đủ thông tin về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hưng, của huyện Yên Mỹ	Các hình thức công khai khác nhau: Tại trụ sở, trên	Văn phòng UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ, công chức các thôn	Quý II/2024

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				Yên (các nội dung có liên quan)	cổng/trang thông tin của cấp xã, tại các nhà văn hóa xã, nhà văn hóa các thôn, tổ dân phố			
		b) Cơ hội tham gia	Công khai đầy đủ các nội dung theo quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	công khai đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật và hướng dẫn thi hành các Nghị định	Quyết định, Công văn, Thông báo,...	Văn phòng UBND xã	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, cán bộ, công chức	Năm 2024
			Được tham gia, hiểu biết các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	Tham mưu ban hành các văn bản thực hiện các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở	Văn bản	Văn phòng UBND xã	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, cán bộ, công chức	Năm 2024
		c) Chất lượng bầu cử trường thôn, tổ trường dân phố	Tập huấn về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	Tham gia đầy đủ tập huấn theo quy định của Trung ương và để triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở tới các thôn, tổ dân phố trên địa bàn	Danh sách cán bộ, công chức tham gia	Văn phòng UBND xã	cán bộ, công chức	Theo văn bản cấp trên

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Phối hợp với đơn vị cấp trên thực hiện kiểm tra, giám sát việc bầu Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn quản lý.	Kiểm tra quy trình các bước thực hiện việc bầu Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố	Kế hoạch, Công văn	Văn phòng UBND xã	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, cán bộ, công chức	Khi thực hiện bầu Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố
			Hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã	Đảm bảo việc lấy ý kiến cử tri về chủ trương sắp xếp ĐVHC tại , địa phương đạt tỷ lệ trên 50% khi xin ý kiến lần 1	Công văn, kế hoạch, hướng dẫn	Văn phòng UBND xã	, cán bộ, công chức	Quý I/2024
		d) Đóng góp tự nguyện	Thực hiện đánh giá và kiểm tra việc đánh giá kết quả thực hiện dân vận chính quyền tại các cơ quan, đơn vị;	100% thực hiện	Công văn, Kế hoạch;	Văn phòng UBND xã	Khối Dân vận xã	Thường xuyên
			Yêu cầu việc đánh giá kết quả công tác dân vận hằng năm phải có báo cáo việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện của người dân, lấy ý kiến người dân đối với việc tham gia đóng góp tự nguyện để thực hiện các dự án công cộng, đánh giá hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng	100% thực hiện	Báo cáo, biên bản,...	Văn phòng UBND xã	Khối Dân vận xã	Thường xuyên
2	Việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	a) Ban hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị	Ban hành Quy chế làm việc, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	đã ban hành	Quyết định ban hành nội quy, quy chế của cơ quan	Văn phòng UBND xã	, cán bộ, công chức	Năm 2023
		b) Công khai những việc đề cán	- Công khai những nội dung sau: 1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện	Thông báo, Quyết định, Báo cáo	Văn phòng UBND xã	, cán bộ, công chức	Năm 2023

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		bộ, công chức, viên chức biết theo quy định của pháp luật	liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. 2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị. 3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán. 4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị. 5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định					

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			của pháp luật. 6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị. 7. Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. 8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức. 9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.					
3	Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định	a) Tiếp cận thông tin	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.	100% cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến	- Các văn bản triển khai, báo cáo; - Các hình thức Công khai....	Công chức tư pháp -hộ tịch xã	, cán bộ, công chức	Thường xuyên
			Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương (cơ quan cung cấp	100% cơ quan, đơn vị được kiểm tra, hướng dẫn lồng ghép	Các văn bản triển khai, báo cáo.	Công chức tư pháp -hộ tịch xã	, cán bộ, công chức	Theo Kế hoạch

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			thông tin) trong việc thực hiện trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin	trong việc kiểm tra công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc công tác tư pháp			xã	
			Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND đã ban hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin, tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với Luật Tiếp cận thông tin.	Tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND đã ban hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin	Báo cáo kết quả lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL	Công chức tư pháp - hộ tịch xã	, cán bộ, công chức	Quý III/2024
		b) Công khai minh bạch danh sách hộ nghèo	Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (trong đó có nội dung thực hiện công khai minh bạch, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo)	có ban hành văn bản	Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (hướng dẫn, công văn...)	Công chức văn hóa – xã hội (theo dõi LĐTĐ&XH)	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các đoàn thể liên quan	Thường xuyên, định kỳ

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát: tập trung vào danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo của năm	100% các thôn/tổ dân phố có tổ chức họp; từ 70% hộ gia đình có tên trong Danh sách hộ gia đình cần rà soát và từ 20% hộ gia đình khác trở lên trên địa bàn cấp xã tham dự họp	Biên bản kết quả họp dân để thống nhất kết quả rà soát (mẫu theo hướng dẫn)	Công chức văn hóa – xã hội (theo dõi LĐTĐ&XH)	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các đoàn thể liên quan, các thôn	Thường xuyên (nếu có), định kỳ
			Thực hiện việc niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở UBND cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã trong thời gian 03 ngày làm việc	100% các thôn thực hiện	Biên bản hoặc thông báo niêm yết công khai hoặc xác nhận thông báo công khai danh sách hộ nghèo của đài truyền thanh cấp xã (thể hiện đầy đủ nội dung, thời gian niêm yết và kèm theo danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo)	Công chức văn hóa – xã hội (theo dõi LĐTĐ&XH)	Thôn/Đài truyền thanh cấp xã	Thường xuyên (nếu có), định kỳ
		c) Công khai minh bạch ngân sách xã, phường	Thực hiện công khai thu, chi ngân sách đảm bảo theo quy định tại các Điều 15, 16, 17, 18, Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài	Thực hiện Công khai	Các Quyết định Công khai kèm theo biểu mẫu theo quy định	Công chức Tài chính kế toán xã	Cán bộ, công chức có liên quan	Hàng quý, 06 tháng, năm
		d) Công	Công bố công	100% UBND	Văn bản triển	Công chức	Cán bộ, công	Thực hiện

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		khai quy hoạch sử dụng đất/kế hoạch sử dụng đất	khai QHKHSDD tại trụ sở cơ quan, trên cổng thông tin của UBND huyện; công bố công khai nội dung QH, KHSDD từ cấp huyện có liên quan đến xã, thị trấn tại trụ sở UBND cấp xã	xã thực hiện công bố công khai	khai việc công bố công khai; - Hình ảnh, tài liệu chứng minh việc công bố công khai tại trụ sở cơ quan và cổng thông tin điện tử			sau khi QHKHSDD được phê duyệt; - Việc công bố công khai thực hiện chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt
4	Trách nhiệm giải trình với người dân	a) Mức độ và hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền	Bố trí địa điểm tiếp công dân, ban hành nội quy quy chế, cử cán bộ tiếp dân, tổ chức việc tiếp công dân để giải đáp những thắc mắc, kiến nghị, phản ánh	100% số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận, giải đáp và xử lý theo quy định	Định kỳ báo cáo kết quả tiếp công dân, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh	Công chức tư pháp – hộ tịch xã	Cán bộ, công chức liên quan	Thường xuyên
		b) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo thẩm quyền	100% số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết đúng quy định về thẩm quyền và trình tự thủ tục	Báo cáo kết quả giải quyết trong kỳ, tỷ lệ đơn thư được giải quyết theo quy định	Công chức tư pháp – hộ tịch xã	Cán bộ, công chức liên quan	Thường xuyên

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý, trọng tâm là việc tham gia tố tụng của trợ giúp viên pháp lý, đảm bảo thực hiện trợ giúp pháp lý hiệu quả, chất lượng; đáp ứng kịp thời 100% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý. Tăng cường hoạt động truyền thông tại cơ sở và đổi mới hình thức truyền thông phù hợp.	100% nhu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý được thực hiện	Các văn bản triển khai, báo cáo	Công chức tư pháp – hộ tịch	Cán bộ, công chức liên quan	Năm 2024
			Tạo điều kiện để các tổ chức ngoài công lập hoạt động trong lĩnh vực tư pháp hoạt động thuận lợi, đúng quy định.	100% các tổ chức hỗ trợ tư pháp hoạt động thuận lợi, đúng quy định khi có đề nghị.	Văn bản triển khai, báo cáo	Công chức tư pháp – hộ tịch	Các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp	Thường xuyên
5	Kiểm soát tham nhũng trong khu	a) Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương	Tăng cường thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất về kỷ cương hành chính, thực thi công vụ; sử dụng và quản lý ngân sách, công quỹ; giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng	100% cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra	Kế hoạch kiểm tra, kết luận thanh tra, kiểm tra	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức liên quan, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

		c) Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	100% đơn vị thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Kế hoạch và tài liệu tuyên truyền kèm theo; Báo cáo tỷ lệ cán bộ, công chức và người dân nắm bắt được những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức liên quan, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6	Thủ tục hành chính công	a) Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền	- Tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số	- 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn xã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định của pháp	- Các Văn bản chỉ đạo, điều hành, hội nghị, cuộc họp quán triệt, phổ biến, triển khai nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC.	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức liên quan, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		b) Dịch vụ cấp GCN quyền sử dụng đất	08/CT-UBND ngày 21/8/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành khác về cải cách, kiểm soát TTHC; - Đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa theo thẩm quyền; tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC, bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông;	luật; được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động và trang bị “Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa” theo đúng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; bố trí kinh phí cho công tác kiểm soát TTHC, chi trả cán bộ Một cửa theo quy định của HĐND tỉnh, UBND tỉnh. - 100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. - 100% hồ sơ TTHC được cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện. - Dịch vụ công quốc gia; 100% TTHC có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình hoặc một phần theo quy định, trong đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp,	- Bộ phận Một cửa xã được bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, mạng máy tính, bộ nhận diện thương hiệu - Nội dung các TTHC được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, kết nối tích hợp để công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của xã và công khai tại Bộ phận Một cửa các cấp. - Dữ liệu điện tử TTHC được xác lập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và được đồng bộ với			
		c) Dịch vụ hành chính cấp xã	- Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, TTHC và thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, bảo đảm liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện. - Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến,					

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo đúng quy định. - Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp dễ xảy ra chậm trễ, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC. Định kỳ hàng tháng công bố, công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công và sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá Bộ chỉ số này để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và công chức,	cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; phần đầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt từ 60% trở lên; - Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên; - 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo quy định. - 100% UBND cấp xã triển khai hiệu quả việc chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo đúng quy định. - Trên 95% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu 80% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn; 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi cá	Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ lưu trữ, theo dõi, báo cáo thống kê, đánh giá giải quyết TTHC. - Các Dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến. - Văn bản công bố Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp hàng tháng và công khai trên Cổng thông tin điện tử huyện, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC			

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			viên chức liên quan. - Tham gia tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC; công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa và công chức, viên chức tham gia quá trình giải quyết TTHC tại các cơ quan trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là ở cấp xã, trong đó tập trung tập huấn các nghiệp vụ như: xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng Dịch vụ công Quốc gia; các nghiệp vụ về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, thanh toán trực tuyến. - Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như tham gia công cuộc cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện hiệu quả quyền phản ánh, kiến nghị theo quy định. - Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. - Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý	nhân, tổ chức theo đúng quy định. - Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%. - Cử 100% công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp được tập huấn ít nhất 1 lần/năm. - 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý kịp thời và công khai theo đúng quy định. - Ít nhất 30% phòng, ban, ngành có giải quyết TTHC và UBND cấp xã được kiểm tra.	tỉnh và gửi các cơ quan, đơn vị. - Kinh phí được bố trí, chi trả cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, cán bộ Một cửa và chi cho công tác kiểm soát TTHC theo quy định. - Các tài liệu hướng dẫn; các lớp tập huấn nghiệp vụ được tổ chức (trực tuyến hoặc trực tiếp). - Các sản phẩm truyền thông, tin bài, phóng sự; các hoạt động tuyên truyền. - Văn bản chuyển phản ánh kiến nghị; kết quả xử lý phản ánh kiến nghị. - Các cuộc			

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những vi phạm, tiêu cực, làm phát sinh thêm TTHC, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần đề xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.		kiểm tra được tiến hành.			
7	Cung ứng dịch vụ công	a) Dịch vụ Y tế công lập	Nâng cao chất lượng phục vụ ngành y tế	100% viên chức tại , Trạm y tế xã, tham gia được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, văn hóa giao tiếp với bệnh nhân	Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND xã	Trạm y tế xã	Thường xuyên
			Triển khai, mở rộng các hình thức tuyên truyền, vận động, đăng ký cho người dân tham gia BHYT được thuận lợi, nhiều tiện ích cho người tham gia.	Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt chỉ tiêu do BHXH Việt Nam và UBND tỉnh giao	Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND xã	BHXXH huyện	Thường xuyên
		b) Giáo dục tiểu học	Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, không	100% số cơ sở giáo dục	- Xây dựng, ban hành Kế	Các trường học.	Các ban ngành, đoàn	Trong năm học

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			bạo lực, không lạm thu, đặc biệt quan tâm vệ sinh an toàn thực phẩm trong bữa ăn của học sinh bán trú		hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch		thể tại địa phương	
			Công tác phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt mức 2	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện; Quyết định công nhận đạt chuẩn phổ cập	Các trường học	Các đơn vị có liên quan	Năm 2024
			Huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (Chính sách để thu hút nguồn lực đối với giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; quản lý việc thực hiện xã hội hóa giáo dục trong các trường)	100% đơn vị cấp xã thực hiện.	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả	Các trường học	Các đơn vị có liên quan	Trong năm học
			Bồi dưỡng đạo đức, tác phong của đội ngũ quản lý, giáo viên trong nhà trường	100% cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia bồi dưỡng.	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện	Các trường học	Các đơn vị có liên quan	Trong năm học
			Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục tiểu học theo Quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT	100% cơ sở giáo dục tiểu học công lập thực hiện.	- Xây dựng, ban hành Kế hoạch. - Báo cáo kết quả thực hiện	Các trường học	Các đơn vị có liên quan	Trong năm học

						Công chức địa chính NN-GT- TL-MT		Thường xuyên
		c) Cơ sở hạ tầng căn bản	Tiếp tục thực hiện các công trình cải tạo, sửa chữa đảm bảo an toàn giao thông, giảm	Đảm bảo ' đạt 100% các tuyến đường GTNT được cứng	Các văn bản chỉ đạo, triển khai		Các đơn vị có liên quan.	
Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			thiếu ùn tắc giao thông; Từng bước thực hiện nâng cấp, cứng hóa các tuyến đường có lớp mặt đường bằng bê tông xi măng hoặc trải nhựa các tuyến đường ở nông thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của Nhân dân; Tăng cường công tác đầu tư phát triển GTNT trung hạn và dài hạn; Triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển Giao thông nông thôn.	hóa theo quy định.				
			Thực hiện kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch cấp nước an toàn các công trình cấp nước trên địa bàn huyện	100% các đơn vị cấp nước tập trung trên địa bàn huyện	Công văn, kế hoạch, báo cáo	Công chức địa chính NN-GT- TL-MT	Các đơn vị có liên quan.	Năm 2024
			Thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn	100% xã, thị trấn được đánh giá	Công văn, kế hoạch, báo cáo	Công chức địa chính NN-GT- TL-MT	Các đơn vị có liên quan.	Quý IV năm 2024

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản của cấp trên về đảm bảo ANTT	100% văn bản chỉ đạo của cấp trên về ANTT được triển khai bằng văn bản	Kế hoạch, Chương trình, báo cáo kết quả thực hiện	Công an xã	Các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
		d) An ninh trật tự	Đổi mới các biện pháp công tác, kịp thời phát hiện, không để xảy ra các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác.	- Đảm bảo trên địa bàn không để phát sinh mới các vụ, việc khiếu kiện phức tạp trở thành “điểm nóng” về ANTT - Không để phát sinh tội phạm có tổ chức, băng, nhóm tội phạm - Giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội. - Không để tồn tại tụ điểm tệ nạn xã hội (mại dâm, cờ bạc, ma túy) phức tạp	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
			Thường xuyên tuyên truyền các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường tại các khu dân cư, tổ dân phố, các cơ sở kinh doanh, sản xuất trên địa bàn	Có ít nhất 2 hình thức tuyên truyền các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy	Các bài viết tuyên truyền	Công an xã	Đài truyền thanh, các thôn	Thường xuyên
				Không để gia tăng tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí so với năm trước liền kề	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Đài truyền thanh, các thôn	Thường xuyên
				Không để xảy ra các vụ cháy, nổ đặc biệt nghiêm trọng	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Đài truyền thanh, các thôn	Thường xuyên

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
				Không để xảy ra các vụ, việc vi phạm pháp luật về môi trường nghiêm trọng	Báo cáo kết quả công tác đảm bảo ANTT	Công an xã	Các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
			Quán triệt, triển khai các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường tại địa phương	100% các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường được quán triệt, triển khai	Văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch, đề án về bảo vệ môi trường, triển khai các văn bản của trung ương, của tỉnh về bảo vệ môi trường	Công chức địa chính NN-GT-TL-MT	Các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
8	Quản trị môi trường	a) Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường	Tuyên truyền về bảo vệ môi trường	Ít nhất 01 cuộc tuyên truyền trực tiếp/năm	Các buổi tuyên truyền bằng nhiều hình thức; số lượng hộ gia đình thực hiện phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình; các mô hình bảo vệ môi trường tại địa phương; tuyên truyền, quán triệt nội dung Đề án thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh đến	Công chức địa chính NN-GT-TL-MT	Phòng Tài nguyên và Môi trường; các tổ chức, đoàn thể của xã, đài truyền thanh	Thường xuyên

Stt	Chỉ số nội dung	Nội dung thành phần	Nhiệm vụ	Chỉ tiêu	Kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
					năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Hướng dẫn thu gom, xây dựng, lắp đặt thiết bị, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng công trình xử lý nước thải khu dân cư nông thôn trên địa bàn huyện			
9	Quản trị điện tử	a) Tiếp cận công thông tin điện tử của chính quyền địa phương	Tăng cường phổ biến đến người dân được biết và sử dụng Cổng thông tin điện tử huyện.	Các tin, bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh; Cổng/Trang Thông tin điện tử	Các văn bản về công tác tuyên truyền	Văn phòng , UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ, công chức	Thường xuyên
			Nâng cao chất lượng, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của Cổng thông tin điện tử huyện	100% Cổng/Trang Thông tin điện tử của cấp huyện, cấp xã có giao diện thân thiện, dễ tiếp cận	Cổng/Trang Thông tin điện tử có giao diện dễ sử dụng	Văn phòng UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ, công chức	Hàng năm

			Nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường các tiện ích, tuyên truyền và có các giải pháp hỗ trợ để người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, phần mềm một cửa điện tử khi giải quyết TTHC	Các chính sách hỗ trợ người sử dụng, đánh giá chất lượng phục vụ của bộ phận 1 cửa; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	Các văn bản về nâng cao chất lượng, tuyên truyền, hỗ trợ người sử dụng DVC	Văn phòng UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ, công chức	Thường xuyên
			Đăng tải đầy đủ hướng dẫn và các biểu mẫu trên Cổng thông tin điện tử huyện và Cổng thông tin điện tử cấp xã các Thủ tục hành chính về các lĩnh vực: chứng thực, xác nhận; cấp giấy phép xây dựng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Người dân, doanh nghiệp xem được hướng dẫn và tải được biểu mẫu ngay trên Cổng thông tin điện tử, không phải link đến địa chỉ khác để tải biểu mẫu)	100% cơ quan, đơn vị, địa phương đăng tải đầy đủ	Công khai trên Cổng/Trang Thông tin điện tử huyện, xã;	Văn phòng UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ, công chức	Thường xuyên
		b) Tiếp cận và sử dụng internet tại địa phương	- Tuyên truyền tới người dân về các tiện ích số sử dụng trên mạng Internet, đặc biệt khu vực các thôn, xóm; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật. - Phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ số, dịch vụ mạng viễn thông đảm bảo chất lượng dịch vụ và các cơ chế khuyến khích người dân sử dụng.	Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	Các văn bản thực hiện tuyên truyền	Công chức văn hóa xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ, công chức	Thường xuyên

		c) Phúc đáp qua Cổng Thông tin điện tử	- Đảm bảo đăng tải đầy đủ nội dung các ý kiến, khúc mắc của người dân, doanh nghiệp gửi đến cơ quan nhà nước bằng các hình thức khác nhau và trả lời của cơ quan nhà nước với các khúc mắc đó được công khai nội dung trên Cổng thông tin điện tử theo quy định của nhà nước; - Cổng TTTT huyện, xã có chuyên mục lấy ý kiến đóng góp của người dân và đăng tải đầy đủ các dự thảo về chính sách, pháp luật liên quan đến đời sống, xã hội để người dân tham gia ý kiến	100% các cơ quan, đơn vị công khai các ý kiến, thắc mắc của người dân và các trả lời của CQNN	Đường link, hình ảnh nội dung đã đăng tải	Văn phòng UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, cán bộ, công chức	Thường xuyên
--	--	---	--	--	--	--------------------------	--	---------------------